TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 88/2021/HS-ST
Ngày: 21/9/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Huấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông K'Dung; ;

Bà Trần Thị Hằng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đàm Thị Thu Duy - Thư ký Tòa án nhân dân Hện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Lâm Hà tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021; tại trụ sở Tòa án nhân dân Hện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2021/QĐXXST–HS ngày 30 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2021/HSST–QĐ ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Đức C, sinh năm: 1999; tại: Tỉnh Bình Thuận; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn Thôn Phú Điền, xã Phú Lạc, Hện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trung Dân và bà Lê Thị Thanh T; vợ, con: Chưa có; gia đình bị cáo có 05 chị em, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2007, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ C an Hện Lâm Hà "có mặt".

- *Bị hại:* Anh Lai Xuân T, sinh năm 2002; nơi cư trú: Thôn B, xã B, Hện Th, tỉnh Ninh Thuận "Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt".

- *Người làm chứng:*

+ Ông Tô Đình H, sinh năm: 1979; nơi cư trú: Thôn V, xã T, Hện L, tỉnh Lâm Đồng, "vắng mặt".

+ Anh Sầm A H, sinh năm: 2001; nơi cư trú: Thôn B, xã B, Hện TH, tỉnh Ninh Thuận, "vắng mặt".

+ Anh Dương Rài C, sinh năm: 1999; nơi cư trú: Thôn B, xã B, Hện TH, tỉnh Ninh Thuận, "vắng mặt".

+ Bà Lê Thị Thanh T, sinh năm: 1972; nơi cư trú: Thôn Phú Điền, xã Phú Lạc, Hện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận, "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 07/12/2020, ông Tô Đình H, sinh năm 1979, HKTT: Thôn Văn Minh, xã Tân Văn, Hện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng có thuê hai mẹ con bà Lê Thị Thanh T, sinh năm 1972 và Trần Đức C, sinh năm 1999, HKTT: Thôn Phú Điền, xã Phú Lạc, Hện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận hái cà phê. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Sầm A H, sinh năm 2001 và Dương Rài Chi, sinh năm 1999 cùng HKTT: Thôn Bình Nghĩa, xã Bắc Sơn, Hện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận (*cũng là người làm C cho ông H*) cùng Trần Đức C đang nghỉ ngơi tại khu vực nhà kho của ông H. Lúc này, Chi đang ngồi trên giường bấm điện thoại, H đang tìm tôvít xung quanh kho để sửa xe môtô. C thấy trên bao cà phê có 01 con dao kim loại dài 50cm, cán dao được bọc ống nhựa màu xanh nên cầm dao lên và hỏi "*con dao đẹp nhỉ*" nhưng không thấy ai trả lời. C tức giận hai tay cầm dao chém 01 cái trúng vào vai phải H, H bỏ chạy lên phía nhà chính ông H. C tiếp tục cầm dao chạy đến chém 02 cái vào đùi phải của Chi thì Chi bỏ chạy ra ngoài sân. C cầm dao chạy lên khu vực nhà tắm thì gặp Lai Xuân T, sinh năm 2002, HKTT: Thôn Bình Nghĩa, xã Bắc Sơn, Hện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận là người làm thuê cho ông H đang phơi quần áo. Thấy C cầm dao thì T bỏ chạy vào trong nhà chính ông H, C cầm dao đuổi theo T vào nhà chính. Ông H thấy C cầm dao đuổi chém T nên cũng bỏ chạy ra cửa bên trái hông nhà chính. C đuổi kịp ông H và dùng dao chém 02 cái vào lưng, bắp tay phải ông H, ông H bỏ chạy thì bị té ngã xuống sân. C tiếp tục cầm dao đuổi theo T ra sau vườn nhà ông H, T bỏ chạy thì bị C đuổi kịp, T có quay lại đối diện C và nói "*không phải em*", C hai tay cầm dao chém 03-04 cái từ trên xuống về phía T, T giơ tay trái lên đỡ nên bị chém trúng vào tay trái gây thương tích. Lúc này bà T chạy ra can ngăn, C cầm dao bỏ trốn khỏi nhà ông H. T được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng.

Vật chứng thu giữ**:** 01 USB màu trắng bên trong có chứa video trích từ camera nhà ông Tô Đình H vào ngày 07/12/2020 được lưa vào hồ sơ vụ án.

Tại kết luận số 43/2021-TgT ngày 12/3/2021 của Trung T pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Sẹo cổ tay trái 08cm, sẹo lòng bàn tay trái, 03 sẹo cẳng tay trái 2,5cm, 2cm và 3cm, đứt gân gấp cổ tay trụ trái, tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lai Xuân T là 10%.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lai Xuân T yêu cầu bồi thường số tiền 63.500.000đ.

Đối với thương tích của ông Tô Đình H, Sầm A H, Dương Rài Chi do Trần Đức C gây nên, do thương tích nhẹ nên các ông Tô Đình H, Sầm A H, Dương Rài Chi không có yêu cầu giám định và bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKSLH ngày 26/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Lâm Hà đã truy tố Trần Đức C ra trước Tòa án nhân dân Hện Lâm Hà để

xét xử về tội: "*Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đức C không khiếu nại hay thắc mắc gì về bản Cáo trạng và khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Lâm Hà thực hành quyền C tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đức C từ 18 đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; đồng thời, yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tổng cộng là 52.950.000đ. Qua yêu cầu của bị hại các khoản bị cáo đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận; các khoản chưa phù hợp đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, xét điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn phải đi làm thuê nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an Hện Lâm Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Hện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 07/12/2020, ông H có thuê hai mẹ con của bị cáo về làm C hái cà phê. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi bị cáo đang nghỉ trong nhà kho của ông H cùng với những người làm C cho gia đình ông H. Bị cáo nghi ngờ những người làm C cho ông H và ông H có những thái độ gây sốc cho bị cáo và sẽ đánh mẹ con bị cáo nên bị cáo bực tức đã lấy con dao dài khoảng 50cm chém gây thương tích cho những người làm C của ông H trong đó có anh T và ông H. Sau khi chém xong, bị cáo cầm dao bỏ trốn. Còn anh T được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng.

Tại kết luận số 43/2021-TgT ngày 12/3/2021 của Trung T pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Thương tích của anh Lai Xuân T là 10%. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận thương tích của anh T do bị cáo gây ra.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, bản Cáo trạng truy tố, kết quả giám định và những tài liệu, chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Đức

C phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý. Bị cáo mới được ông H thuê về làm C vào khoảng 16 giờ ngày 07/12/2020, đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém liên tiếp vào người anh H, anh Chi, ông H và anh T trong khi đó giữa bị cáo với những người cùng làm C cho gia đình ông H cũng như bản thân ông H không có mâu thuẫn, hay hiềm khích gì đối vơi bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện bản chất côn đồ, ngông cuồng, xem thường kỷ cương pháp luật và tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ; đồng thời, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bên cạnh đó, sau khi phạm tội. Bị cáo bỏ trốn, bỏ mặc hậu quả xảy ra, gây khó khăn cho quá trình điều tra xử lý tội phạm; đồng thời, bị cáo là người có sử dụng chất ma túy. Vì vậy, cần chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo sống biết tuân thủ pháp luật và đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Đối với việc bị cáo gây thương tích cho ông Tô Đình H, anh Sầm A H, anh Dương Rài Chi, do thương tích nhẹ nên các ông H, anh H, anh Chi không có yêu cầu giám định và bồi thường gì. Vì, vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lai Xuân T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; đồng thời, yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản như sau:

+ Tiền xe đi lại khám chữa bệnh là 1.500.000đ;

+ Tiền ăn uống, bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian anh nằm viện điều trị 10 ngày (từ ngày 07/12/2020 đến ngày 16/12/2020) là 3.000.000đ;

+ Tiền C những ngày nằm viện không lao động được là 2.500.000đ;

+ Tiền C người chăm sóc nuôi anh không lao động được trong thời gian điều trị thương tích 2.000.000đ;

+ Tiền khám và điều trị vết thương thời gian ở nhà là 2.500.000đ;

+ Tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị giảm sút là 7.450.000đ;

+ Tiền C người chăm sóc tại nhà không lao động được 01 tháng 4.000.000đ.

+ Tiền ở nhà không lao động được trong 4 tháng là 30.000.000đ;

Tổng cộng các khoản là 52.950.000đ.

Qua yêu cầu của bị hại, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại các khoản như sau: Tiền xe đi lại khám chữa bệnh là 1.500.000đ; tiền ăn uống, bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian anh nằm viện điều trị 10 ngày là 3.000.000đ; tiền C những ngày nằm viện không lao động được là 2.500.000đ; tiền C người chăm sóc nuôi dưỡng không lao động được trong thời gian điều trị thương tích 2.000.000đ; tiền

khám và điều trị vết thương thời gian ở nhà là 2.500.000đ; tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị giảm sút là 7.450.000đ; tiền C người chăm sóc tại nhà không lao động được 01 tháng 4.000.000đ. Tổng cộng là 22.950.000đ. Còn đối với số tiền C ở nhà không lao động được trong 4 tháng là 30.000.000đ bị cáo cho rằng yêu cầu của bị hại là quá cao, hơn nữa điều kiện hoàn cảnh bị cáo khó khăn phải đi làm thuê nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Hội đồng xét xử xét thấy, đối với những khoản bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại phù hợp với chi phí thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần ghi nhận. Đối với khoản bị hại yêu cầu bồi thường tiền C ở nhà không lao động được trong 4 tháng là 30.000.000đ là quá cao nên chỉ chấp nhận mức thời gian 02 tháng và đơn giá tiền C lao động phổ thông một tháng là 6.000.000đ/01 tháng là phù hợp.

Như vậy, tổng cộng các khoản buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 34.950.000đ.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; về án phí dân sự sơ thẩm, xét thấy hiện nay điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn phải đi làm thuê nên miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Đức C phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đức C 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Trần Đức C phải bồi thường cho anh Lai Xuân T số tiền là 34.950.000đ *(ba mươi bốn triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Đức C phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án toàn bộ phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Đức C.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo; riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể

từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA Hện Lâm Hà;
- Chi cục THA Hện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Huấn